

PART 2 - WH - QUESTIONS [HOW + WHY]



Group Work: Listen to some answers and put it next to the correct questions

QUESTION	ANSWER PATTERNS
How are you going to the head office tomorrow?	=> _____
How do I get to the head office?	=> _____
How will you get the tickets?	=> _____
How many people are coming to the party?	=> _____
How much is the book?	=> _____
How often do you come here?	=> _____
How soon can you get the work done?	=> _____
How quickly do you want this?	=> _____

Why did you leave your position?	=> _____
Why do you walk to work?	=> _____
Why aren't you eating?	=> _____
Why has the plan been changed?	=> _____
Why is the factory so far away?	=> _____
Why was Lynn not here this morning?	=> _____
Why are the stores so busy today?	=> _____

TIPS AND TRICKS

✓ Lý do và mục đích có thể được trình bày bằng **To + Inf** hoặc **For + Noun**

Why did you go to the department store? => To buy a present for my friend.

Why do you have to leave early? => For a dentist appointment.

✓ Câu trả lời bằng **Because** có thể là bầy

Why were you so late for the meeting? => Because the bus was earlier than usual. (x)

Why is the library closed today? => It closes every other Monday. (✓)

✓ Câu hỏi lý do có thể bắt đầu bằng **các cụm WH** khác thay vì **Why**

What caused the noise? => the neighbor's dog

What reason is Daniel going back to Canada? => His family is there.

What made you resign [từ chức] from the position? => The workload was too much.

How come you had a day off on Wednesday? => I had a doctor's appointment.

✓ Câu hỏi bắt đầu bằng **Why don't you/ we [suggestion]**, có thể trả lời bằng **Yes/ No**

Vocab to answer the question [How]

Proposal	Đề xuất
By air	Bằng đường hàng không
Shipment	Đơn hàng
Honor	Vinh danh
Resign	Từ chức
Until [time]	Tới tận [thời gian]

Express mail	Thư tốc hành
Second visit	Chuyến đi thăm thứ 2
Exhibition center	Trung tâm triển lãm
That sounds better	Nghe hay hơn đó
Credit card	Thẻ tín dụng
Over a decade	Hơn 1 thập kỷ
Avenue	Đại lộ

Vocab/Reasons to answer the question [Why]

Due to heavy rain.	Vì trời mưa to
Due to bad weather.	Vì thời tiết xấu
To submit the report.	Để nộp báo cáo.
That's a good idea.	Ý hay đấy.
I'd love to.	Tôi rất thích
That sounds good.	Ý hay đấy.
road construction.	xây dựng đường
Be delayed.	bị hoãn lại.
Drive by myself.	tự lái
Adverse condition.	điều kiện khắc nghiệt
Parade	cuộc diễu hành.
Congratulate	chúc mừng
Promotion	thăng chức
Be notified of	được thông báo về
Be postponed.	bị hoãn

WARMUP - DICTATION

SHORT TALK: NEW BLENDER PURCHASE

1. _____

2. _____

3. _____

4. _____

5. _____

6. _____

- | | |
|--|--------------------------|
| 1. How will you pay for that? | => _____ |
| 2. How many folders do you need? | => _____ |
| 3. How long is the meeting? | => _____ |
| 4. How often does he come in? | => _____ |
| 5. How quickly can you get this work done? | => _____ |
| 1. Why didn't you pick up your jacket? | => _____ |
| 2. Why are you so early today? | => _____ |
| 3. Why aren't you going to the meeting? | => _____ |
| 4. Why is the bus so late? | => Most likely _____ |
| 5. Why aren't the buses here yet? | => _____ any minute now. |

Practice

Why

1. A. B. C.
2. A. B. C.
3. A. B. C.
4. A. B. C.
5. A. B. C.

How

1. A. B. C.
2. A. B. C.
3. A. B. C.
4. A. B. C.
5. A. B. C.